TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC THUỶ** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/ HSST
Ngày: 13/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY-HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hải Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Hải, ông Nguyễn Huy Vinh;

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Hiếu, kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Trong ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Thế V**, sinh ngày 12/01/1986, (Tên gọi khác: không).

Nơi cư trú: thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn V và con bà: Lương Thị T; Vợ: Lại Thị Thanh H; con: 01 con. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 20/4/2021, Công an xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 13/QĐ-XPHC về hành vi: xúc phạm nhân phẩm, danh dự người khác, hình thức: phạt tiền. Tạm giữ: Từ ngày 18/3/2023 đến ngày 24/3/2923, hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương. Tạm giam: không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thế C**, sinh ngày: 28/6/1975. (Tên gọi khác: không).

Nơi cư trú: thôn S, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thế S và con bà: Lão Thị T; Vợ: Lại Thị T; con: có 02 con.

Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 18/3/2023 đến ngày 24/3/2923. Tạm giam: không, hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh ngày: 14/03/1986. (Tên gọi khác: không).

Nơi cư trú: thôn S, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn M và con bà:

Nguyễn Thị T; Vợ: Trần Thị T; con: có 03 con. Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ: Từ ngày 18/3/2023 đến ngày 24/3/2923. Tạm giam: không, hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Vũ Việt C**, sinh ngày: 23/6/1998. (Tên gọi khác: không).

Nơi cư trú: khu 11-12, thị trấn C, huyện L, tỉnh Hòa Bình..

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn H và con bà: Lã Thị G; Vợ: Lại Lập H; con: có 01 con. Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 18/3/2023 đến ngày 24/3/2923. Tạm giam: không; hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Bùi Huy H**, sinh ngày: 06/7/1981. (Tên gọi khác: không).

Nơi cư trú: thôn S, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Huy H và con bà: Nguyễn Thị Q; Vợ: Đặng Thị L; con: có 03 con. Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 18/3/2023 đến ngày 24/3/2923. Tạm giam: không; hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Dương Quốc L**, sinh ngày: 05/9/1985. (Tên gọi khác: không).

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn T và con bà: Vũ Thị L; Vợ: Đinh Thị Đ; con: có 03 con. Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 18/3/2023 đến ngày 24/3/2923. Tạm giam: không; hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Phạm Văn T**, sinh ngày: 27/5/1988. (Tên gọi khác: không).

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn C và con bà: Đinh Thị O; Vợ: không có; con: có 01 con. Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ: Từ ngày 18/3/2023 đến ngày 24/3/2923. Tạm giam: không, hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương.Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: **Lê Trần T**, sinh ngày: 12/01/1991. (Tên gọi khác: không).

HKTT: thôn H, xã D, huyện H, thành phố Hà Nội.

Nơi tạm trú: thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Trần T và con bà: Nguyễn Thị N; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ: Từ ngày 18/3/2023 đến ngày 24/3/2923 Tạm giam: không, hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- anh Đinh Trọng D, sinh năm 1988 – Có mặt.

- chị Đỗ Thị H, sinh năm 1990 – Vắng mặt.

Trú tại: thôn S, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Chiều ngày 18/3/2023**,** Trần Thế V, Bùi Huy H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thế C, Dương Quốc L, Phạm Văn T, Vũ Việt C và Lê Trần T đến giúp việc nấu ăn phục vụ đám cưới tại gia đình ông Lại Ngọc T, ở thôn s, xã Đ, huyện L,tỉnh Hòa Bình. Đến 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm uống rượu xong, Trần Thế V rủ H, C, C cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây thì cả ba đồng ý. Trần Thế V, Nguyễn Văn H, Vũ Việt C và Nguyễn Thế C đi vào gian bếp của gia đình anh Đinh Trọng D, cùng thôn Suối T, xã Đồng T để đánh bạc.V trải một tấm thảm xuống nền nhà đề ngồi rồi nhặt một bộ bài tây có sẵn tron bếp, lọc bỏ và giữ lại những lá bài gồm: A, 2,3,4,5,6,7,8,9 gồm 36 lá bài để đánh ba cây.

Các bị cáo đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây ăn tiền, cách thức như sau: mỗi ván bạc, người chơi đặt cược được, thua với người chia bài (gọi là người cầm chương) từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, sau đó người cầm chương chia cho mỗi người chơi 03 lá bài ngẫu nhiên, sau khi xem bài, người cầm chương tiến hành so điểm theo thang điểm 10 với những người chơi, người nào có số điểm cao hơn người cầm chương thì được người cầm chương trả thưởng (tiền) bằng với số đặt cọc, ngược lại nếu người chơi có số điểm thấp hơn người cầm chương thì người cầm chương được hưởng số tiền người chơi đặt cược. Trong ván bạc, nếu những người chơi được 10 điểm thì được trả thưởng gấp hai lần số tiền đặt cược, đồng thời sẽ là người cầm chương trong ván bạc tiếp theo

Các bị cáo Trần Thế V, Nguyễn Văn H, Vũ Việt C, Nguyễn Thế C đánh bạc được khoảng 15 phút thì có Bùi Huy H, Dương Quốc L, Phạm Văn T và Lê Trần T đến cùng tham gia đánh bạc.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Lạc Thủy phối hợp với Công an xã Đ bắt quả tang toàn bộ các đối tượng nêu trên đang thực hiện hành vi đánh bạc, thu giữ số tiền trên chiếu bạc là: 5.470.000 đồng; một bộ bài gồm 36 lá và một thảm cũ.

Quá trình điều làm rõ, khi tham gia đánh bạc, các bị can dùng số tiền đánh bạc như sau: Trần Thế V 1.000.000 đồng; Nguyễn Thế C 30.000 đồng, Nguyễn Văn H 850.000, Vũ Việt C 1.600.000 đồng; Bùi Huy H 120.000 đồng, Dương Quốc L 170.000 đồng, Phạm Văn T 700.000 đồng và Lê Trần T 1.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

- 5.470.000 (năm triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng.
- Một bộ bài tây gồm 36 lá bài
- Một thảm cũ đã qua sử dụng
- Một xe mô tô BKS: 29x5-73413, nhãn hiệu HONDA Airblade, màu xám thu của Lê Trần T
- Một xe mô tô BKS: 28L1-19105, nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn đỏ-đen-bạc thu của Vũ Việt C.

Quá trình điều tra xác minh làm rõ nguồn gốc 02 xe mô tô đã thu giữ là tài sản hợp pháp của Lê Trần T và Vũ Việt C. Các bị cáo sử dụng xe mô tô đến nhà ông Lại Ngọc T để giúp đám cưới, không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Lạc Thủy đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với anh Đinh Trọng D và chị Đỗ Thị H là chủ nhà nơi các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc ngày 18/3/2023. Quá trình điều tra xác định: gia đình anh D cho gia đình ông T mượn nhà để nấu ăn phục vụ đám cưới nên anh D và vợ không khóa cửa bếp, khi các bị cáo đánh bạc, gia đình anh D không biết các bị cáo đánh bạc tại nhà mình nên không đề cập hình thức xử lý.

Đối với bộ bài tây gồm 36 lá bài và một tấm thảm, quá trình điều tra xác định là của gia đình anh Đinh Trọng D, bộ bài trên của các con anh D chơi giải trí tại nhà và tấm thảm để phục vụ vệ sinh tại gia đình.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Ý kiến của anh D tại phiên toà: do tấm thảm và bộ bài đã cũ không còn giá trị sử dụng nên không có nhu cầu nhận lại, đề nghị Tòa tuyên hủy.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo phạm tội: Đánh bạc.

Để nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự (BLHS) xử phạt:

Trần Thế V: từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo,

Vũ Việt C: Từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo

Lê Trần T; Phạm Văn T: Từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo

Tuyên thời gian thử thách của án treo đối với các bị cáo V, Cường, T, T. theo quy định của pháp luật.

Để nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự (BLHS) xử phạt các bị cáo:

Dương Quốc L, Nguyễn Văn, Bùi Huy H, Nguyễn Thế C: mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 5.470.000 đồng

* Tịch thu, tiêu huỷ: Một bộ bài tây gồm 36 lá bài; Một thảm cũ đã qua sử dụng.

* Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố, và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án tại Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cũng như tại phiên tòa, các các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để khẳng định:

Vào hồi khoảng 22 giờ 00 phút ngày 18/3/2023, Công an huyện Lạc Thủy phối hợp với Công an xã Đ bắt quả tang các đối tượng: Trần Thế V, Nguyễn Văn H, Vũ Việt C, Nguyễn Thế C, Bùi Huy H, Dương Quốc L, Phạm Văn T và Lê Trần T đang thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền tại gia đình anh Đinh Trọng D tại thôn S, xã Đồng T, huyện L, tỉnh Hòa Bình dưới hình thức đánh ba cây và thu giữ số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc là: 5.470.000 (Năm triệu, bốn trăm bẩy mươi nghìn) đồng.

Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo đầy đủ yếu tố cấu thành tội: Đánh bạc. Vì vậy, Cáo trạng số 20/CT-VKSLT ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo về các tội danh tương ứng như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về vai trò, tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Trần Thế V là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ phạm tội và bản thân bị cáo sử dụng số tiền: 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc.

Các bị cáo đồng phạm khác tham gia đánh bạc với số tiền như sau: Vũ Việt C 1.600.000 đồng; Lê Trần T 1.000.000 đồng; Nguyễn Văn H 850.000; Phạm Văn T 700.000 đồng và Dương Quốc L 170.000 đồng; Bùi Huy H 120.000 đồng; Nguyễn Thế C 30.000 đồng,

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Trần Thế V vào ngày 26/3/2021, bị Công an xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành vi hành chính về hành vi: xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác bằng hình thức phạt tiền. Ngày 30/3/2021, bị cáo đã thi hành xong. Các bị cáo khác, trước khi phạm tội có nhân thân tốt.

[5] Về hình phạt: Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ

ràng, biết ăn năn hối cải, vì vậy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: xét thấy các bị cáo thuộc hộ nghèo và cận nghèo, bản thân các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung. Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

[7] Về xử lý vật chứng: xét đề nghị của viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác của vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thuỷ không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Đinh Trọng D, chị Đỗ Thị H và trả xe mô tô BKS: 29x5-73413, nhãn hiệu HONDA Airblade, màu xám thu cho Lê Trần T, trả xe mô tô BKS: 28L1-19105, nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn đỏ-đen-bạc cho Vũ Việt C là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

[09] Về án phí và quyền kháng cáo: các bị cáo: Trần Thế V, Nguyễn Văn H, Vũ Việt C, Nguyễn Thế C, Bùi Huy H, Dương Quốc L, Phạm Văn T và Lê Trần T, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố các bị cáo: Trần Thế V, Nguyễn Văn H, Vũ Việt C, Nguyễn Thế C, Bùi Huy H, Dương Quốc L, Phạm Văn T và Lê Trần T phạm tội: Đánh bạc

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 BLHS xử phạt:

- Trần Thế V: 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Vũ Việt C: 09 (chín)tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Lê Trần T: 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Phạm Văn T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 36 BLHS xử phạt:

Nguyễn Văn H: 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ

- Dương Quốc L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

- Nguyễn Thế C: 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

- Bùi Huy H: 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ..

Thời hạn cải tạo không giam giữ của các bị cáo Nguyễn Văn H, Dương Quốc L; Nguyễn Thế C, Bùi Huy H tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự huyện Lạc Thuỷ nhận được Quyết định thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ 06 ngày bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Trần Thế V, Nguyễn Thế C, Nguyễn Văn H, Bùi Huy H, Dương Quốc L, Phạm Văn T và Lê Trần T cho UBND xã Đ, huyện L, tỉnh Hoà Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án.

Giao bị cáo Vũ Việt C cho Uỷ ban nhân dân thị trấn C, huyện L, tỉnh Hoà Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án.

Không khấu trừ thu nhập hàng tháng của các bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ trong thời gian chấp hành án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của bộ luật này.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

* Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 5.470.000 (Năm triệu, bốn trăm bẩy mươi nghìn) đồng

* Tịch thu, tiêu huỷ: Một bộ bài tây gồm 36 lá bài; Một thảm cũ đã qua sử dụng

(Hiện trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thuỷ)

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Trần Thế V, Nguyễn Văn H, Vũ Việt C, Nguyễn Thế C, Bùi Huy uấn, Dương Quốc L, Phạm Văn T và Lê Trần T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh , VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Thuỷ; công an huyện;
- Bị cáo; Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thuỷ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã ……;
-Lưu HS.

Vũ Hải Dương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh , VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Thuỷ; công an huyện;
- Bị cáo; Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thuỷ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã Phú Nghĩa;
-Lưu HS.

Vũ Hải Dương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện LT;

- THADS huyện LT ;
- bị cáo;
- người liên quan
- L- u hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Hiền